

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. Thông tin chung về môn học:

- 1.1. Tên môn học: **TIẾNG THÁI 1: Đọc – Viết 1**
- 1.2. Mã môn học: **THAI1301**
- 1.3. Khoa phụ trách: Khoa Xã hội học – Công tác xã hội – Đông Nam Á.
- 1.4. Số tín chỉ: **03 LT (03LT/0TH)**

2. Mô tả môn học:

ĐỌC VÀ VIẾT CƠ BẢN 1 là môn học cung cấp các kiến thức cơ bản về hệ thống nguyên âm, phụ âm, thanh điệu và các quy tắc phát âm, đánh vần, cách sử dụng các ký hiệu và cách đọc các từ đặc biệt trong tiếng Thái.

3. Mục tiêu của môn học:

3.1 Mục tiêu chung

Môn học được thiết kế cho những người bắt đầu tiếp cận với tiếng Thái. Thông qua các kiến thức sơ cấp về hệ thống nguyên âm, phụ âm, dấu giúp cho học viên có thể nhận biết được tiếng Thái trong đời sống hằng ngày, bên cạnh đó, các quy tắc phát âm, đánh vần sẽ giúp cho người học có thể đọc được chữ Thái và hiểu được nghĩa của các từ đơn tiết và đọc được các mẫu câu và mẫu đàm thoại cơ bản. Các bài tập viết được biên soạn theo trình độ của người mới bắt đầu, thông qua các bài tập này, người học sẽ nhớ được từ vựng và viết được các câu cơ tiếng Thái sơ cấp.

3.2 Mục tiêu cụ thể

3.2.1. Về kiến thức:

Người học sẽ có kiến thức tổng quát về hệ thống nguyên âm, phụ âm (kể cả về mặt cấu tạo và phân loại), hệ thống dấu và thanh điệu, nắm vững các quy luật ghép vần và phát âm trong tiếng Thái. Để từ các kiến thức vỡ lòng, người học sẽ có thể nhận biết và đọc hiểu từng vừng, câu tiếng Thái ở mức độ cơ bản nhất. Đồng thời, các kiến thức vỡ lòng trong môn học này sẽ là nền tảng cho người học trong việc đọc hiểu, nghe các bài hội thoại cơ bản trong tiếng Thái như chào hỏi, giới thiệu bản thân, gia đình, công việc...trong môn tiếng Thái: Nghe - Nói 1, và các bài đọc về đời sống cộng đồng người Thái Lan vốn được biên soạn cho học sinh tiểu Học Thái Lan mà người học em được tiếp cận trong môn Tiếng Thái: Đọc -Viết 2.

3.2.2. Về kỹ năng:

Người học sẽ biết cách đọc các đơn vị ngôn ngữ nhỏ nhất cho đến từ ngữ ở nhiều cấp độ từ dễ đến phức tạp trong tiếng Thái, có thể đọc và viết các từ vựng cơ bản như chào hỏi, hỏi thăm sức khỏe, nói về thành viên gia đình..., giúp người học nhớ lâu hơn các con chữ tiếng Thái.

3.2.3. Về thái độ:

Giúp người học nhận thức được tiếng Thái là một ngôn ngữ đẹp, giàu âm điệu và có nhiều ứng dụng trong cuộc sống hiện đại. Việc vận dụng tiếng Thái hiệu quả, yêu cầu người học phải có ý chí, quyết tâm trong việc trao dồi và rèn luyện, thêm tự tin và có động lực tiếp xúc học tập và tìm hiểu tiếng Thái ở trình độ cao hơn.

4. Nội dung môn học:

Bài học	Mục	Số tiết				Tài liệu tự học
		TC	LT	BT	TH	
<u>Bài 1 Phụ âm, nguyên âm, hệ thống dấu và thanh điệu</u>	1.1 Giới thiệu 44 phụ âm trong tiếng Thái: 1.2 Các nhóm nguyên âm 1.3 Hệ thống dấu thanh và thanh điệu trong tiếng Thái	5				5.1 5.2
<u>Bài 2 Sự kết hợp giữa Phụ âm + nguyên âm</u>	2.1 Phụ âm trung + Nguyên âm 2.2 Phụ âm cao + Nguyên âm 2.3 Phụ âm thấp + Nguyên âm	5				5.1 5.2
<u>Bài 3 Phụ âm + Nguyên âm + Dấu thanh</u>	3.1 Phụ âm trung + Nguyên âm + dấu thanh 3.2 Phụ âm cao + Nguyên âm + dấu thanh 3.3 Phụ âm thấp + Nguyên âm + dấu thanh	5				5.1 5.2
<u>Bài 4 Phụ âm cuối</u>	4.1 แม่กง 4.2 แม่กน 4.3 แม่เกช 4.4 แม่กม 4.5 แม่เกอว 4.6 แม่กก 4.7 แม่กค 4.8 แม่กบ	10				5.1 5.2
<u>Bài 5 อักษรนำ</u>	5.1 อล อักษรนำ 5.2 หล อักษรนำ 5.3 อักษรสูงนำต่ำ 5.4 อักษรกลางนำต่ำ	10				5.1 5.2
<u>Bài 6 อักษรควบกล้ำ</u>	6.1 อักษรควบกล้ำแท้ 6.2 อักษรควบกล้ำไม่แท้	5				5.1 5.2
<u>Bài 7 Từ đặc biệt và hệ thống ký hiệu</u>	7.1 ร หัน 7.2 ใจ และ ใ 7.3 Dấu อี	5				5.1 5.2

	7.4 Từ vay mượn				
	7.5 Từ phát âm đặc biệt				
	7.6 Các ký hiệu đặc biệt khác				
Tổng cộng		45			

5. Học liệu:

5.1. Tài liệu chính:

[1] Benjawan Poomsan Beckher, Thai for Beginners, Nxb. Chulalongkorn University Printing House, 2000

5.2. Tài liệu tham khảo:

[1] Thanh Lâm, 21 bài tự học tiếng Thái, Nxb Thanh Niên

6. Đánh giá kết quả học tập:

Quy định thang điểm : 10

STT	Hình thức đánh giá	Tỉ lệ %
1	Kiểm tra giữa kỳ (làm bài tự luận tại lớp)	40%
2	Thi cuối kỳ (làm bài tự luận tại lớp)	60%

7. Tổ chức giảng dạy và học tập:

7.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày : (4.5 tiết/buổi)

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
1	Buổi 1	Giới thiệu hệ thống phụ âm trong tiếng Thái - Giới thiệu lần lượt 3 nhóm phụ âm trong tiếng Thái - Sinh viên đọc 3 nhóm phụ âm - Làm bài tập thực hành	
2	Buổi 2	Giới thiệu hệ thống nguyên âm, dấu và thanh trong tiếng Thái - Giới thiệu lần lượt các nhóm nguyên âm trong tiếng Thái - Sinh viên tập đọc nguyên âm - Làm bài tập thực hành	
3	Buổi 3	Quy tắc ghép vần và phát âm của 3 nhóm phụ âm với nguyên âm - Phụ âm trung + Nguyên âm - Phụ âm cao + Nguyên âm - Phụ âm thấp + Nguyên âm - Làm bài tập thực hành	
4	Buổi 4	Phụ âm + Nguyên âm + dấu thanh - Phụ âm trung + Nguyên âm + dấu thanh - Phụ âm cao + Nguyên âm + dấu thanh - Phụ âm thấp + Nguyên âm + dấu thanh - Làm bài tập thực hành	
5	Buổi 5	Quy tắc phát âm với từ có phụ âm cuối là /-ŋ/, /-m/, /-y/, /-w/, /-n/ - Ghép vần từng trường hợp - Làm bài tập thực hành	

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
6	Buổi 6	Quy tắc phát âm với từ có phụ âm cuối là /-k/, /-t/, /-p/ - Ghép vần từng trường hợp - Làm bài tập thực hành	
7	Buổi 7	Giới thiệu về อักษรนำ - Các dạng อักษรนำ - Làm bài tập thực hành	
8	Buổi 8	Giới thiệu về อักษรควบกล้ำ - Các dạng อักษรควบกล้ำ - Làm bài tập thực hành	
9	Buổi 9	Cách phát âm các từ đặc biệt Cách sử dụng ký hiệu trong tiếng Thái	
10	Buổi 10	- Làm bài ôn tập - sửa lỗi phát âm, chính tả.	

8. Danh sách giảng viên, trợ giảng:

- Họ và tên: LÊ THẾ HIỀN
- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân (GV Trường KHXH&NV TP. HCM)

PHỤ TRÁCH KHOA

HÀ MINH TRÍ